

Số: 127/BC-UBND

Hung Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2011

BÁO CÁO TÓM TẮT

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2011
và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2012

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Báo cáo chi tiết gửi các đại biểu, sau đây xin báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2011 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2012.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2011

Năm 2011, năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 210/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh khoá XIV; trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động sâu sắc, trong nước gặp nhiều khó khăn, thách thức do lạm phát, giá cả tăng cao; thực hiện chính sách tài khoá, tiền tệ thắt chặt, cắt giảm đầu tư công, nguồn vốn tín dụng hạn hẹp để ổn định kinh tế vĩ mô; sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng kinh tế. Trên cơ sở đánh giá, dự báo và nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn, thách thức, UBND tỉnh đã kịp thời xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 02 và Nghị quyết 11 của Chính phủ; tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp; với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh, của các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế trong tỉnh; kinh tế-xã hội đã đạt được những kết quả tích cực.

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. VỀ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH KINH TẾ

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) năm 2011 ước đạt 11,58% (KH 12,8%); giá trị sản xuất nông nghiệp và thuỷ sản tăng 8,85% (KH 4,5%), giá trị sản xuất công nghiệp tăng 15,54% (KH 19%), giá trị các ngành dịch vụ tăng 12,42% (KH 16%); GDP bình quân đầu người đạt 24,4 triệu đồng (KH 24 triệu đồng); cơ cấu kinh tế NN - CN, XD - DV: 24% - 45% - 31% (KH 23,5% - 45% - 31,5%); kim ngạch xuất khẩu 762 triệu USD (KH 620 triệu USD); thu ngân sách trên địa bàn 4.057,5 tỷ đồng (thu nội địa 3.150 tỷ, thu từ xuất nhập khẩu 900 tỷ, số xố kiến thiết 7,5 tỷ đồng); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,96% (KH 0,95%); tỷ lệ hộ nghèo còn 9% (giảm 2%); tỷ lệ lao động qua đào tạo 43%; tạo thêm việc làm mới 2,3 vạn lao động; tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 94%; tỷ lệ làng, khu phố văn hoá đạt kế hoạch 74%.

1. Sản xuất nông nghiệp: Có nhiều thuận lợi hơn các năm trước, ngoại trừ đợt rét đậm, rét hại đầu năm. Hỗ trợ nông dân 50 tỷ đồng giống cây trồng vật nuôi. Nông nghiệp được mùa toàn diện cả về năng suất, sản lượng và giá trị. Tổng diện tích gieo trồng cả năm 110.009 ha, đạt 99,02% kế hoạch. Diện tích lúa 81.951 ha, trong đó lúa chất lượng cao chiếm 54,74%, năng suất bình quân 64,44 tạ/ha/vụ. Sản lượng lương thực đạt 58 vạn tấn (thóc 52,8 vạn tấn). Diện tích cây vụ đông 14.534 ha, đạt 96,9% kế hoạch. Sản lượng nhãn, vải đạt 50,2 nghìn tấn, tăng gấp 2 lần so với năm trước; sản lượng các loại cây ăn quả khác đạt 20 nghìn tấn. Tổng đàn gia súc, gia cầm đều tăng so với cùng kỳ, đàn trâu 2.400 con (tăng 0,97%); đàn bò 44.300 con (tăng 1,2%), sản lượng thịt bò đạt 2.600 tấn (tăng 5,56%); đàn lợn 647,5 nghìn con (tăng 2,76%), sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 93.500 tấn (tăng 3,64%); đàn gia cầm 8 triệu con (tăng 4,6%), sản lượng 21.620 tấn (tăng 4,77%); thủy sản phát triển khá, sản lượng 26.580 tấn, tăng 14,81%. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch và triển khai xây dựng nông thôn mới ở 20 xã điểm. Tỷ lệ hộ dân ở nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt 89,1%.

2. Sản xuất công nghiệp: Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, các thành phần kinh tế đã nỗ lực phấn đấu đạt giá trị sản xuất công nghiệp 22.948 tỷ đồng, tăng 15,54%, đạt 97,09% kế hoạch; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 14,86%, khu vực ngoài quốc doanh tăng 18,01%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 12,84%, khu vực hộ kinh doanh cá thể tăng 13,54%. Nguồn điện đảm bảo ổn định phục vụ sản xuất kinh doanh. Năm 2011 thu hút thêm 77 dự án (58 dự án trong nước, 19 dự án nước ngoài) với tổng vốn đăng ký 4,1 nghìn tỷ đồng và 320 triệu USD; đưa tổng số 921 dự án đầu tư trên địa bàn với tổng vốn đăng ký 49,6 nghìn tỷ đồng và 1,73 tỷ USD; đã có thêm 43 dự án mới đi vào hoạt động (nâng tổng số 563 dự án), tạo việc làm thường xuyên cho gần 9 vạn lao động.

3. Thương mại dịch vụ: Công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý thị trường, chống đầu cơ buôn bán hàng cấm, hàng giả và các hành vi gian lận thương mại được tăng cường, góp phần bình ổn giá cả thị trường. Tổng mức bán lẻ hàng hoá ước 12.313 tỷ đồng, đạt 108,96% kế hoạch, tăng 24,2% so với cùng kỳ; trong đó thương nghiệp tăng 24,73%, khách sạn-nhà hàng tăng 20,2%, dịch vụ tăng 17,4%. Chỉ số giá tiêu dùng chung tăng 18,13%; trong đó một số mặt hàng tăng cao như dịch vụ ăn uống, dịch vụ điện nước và vật liệu xây dựng, dịch vụ giao thông, dịch vụ giáo dục.

Kim ngạch xuất khẩu ước 762 triệu USD, tăng 28,18%, đạt 122,9% kế hoạch; trong đó khu vực kinh tế tư nhân 382 triệu USD, tăng 23,58%, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 380 triệu USD, tăng 33,11%. Các mặt hàng xuất khẩu tăng khá như: hàng dệt may, giày dép, điện tử, hàng thủ công mỹ nghệ... Kim ngạch nhập khẩu 1.110 triệu USD, tăng 7,82%.

4. Đầu tư phát triển: Tổng vốn huy động cho đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 14.850 tỷ đồng, tăng 19%; trong đó, vốn đầu tư của Nhà nước chiếm 13,75%, vốn của dân doanh 71,87%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 14,41%. Thực hiện kiểm chế lạm phát, UBND tỉnh và các huyện, thành phố đã quyết định tạm dừng triển khai 25 công trình đầu tư XD CB với số vốn 39,8 tỷ đồng thuộc danh mục đầu tư mới năm 2011 để tập trung vốn cho các công trình

...ng, cấp phát 1.200 tỷ đồng, số vốn còn lại so với khối lượng đã hoàn thành phải chuyển tiếp sang năm 2012 khoảng 77 tỷ đồng; trong đó nguồn vốn ngân sách thuộc tỉnh quản lý 947 tỷ đồng (vốn trái phiếu Chính phủ 267,9 tỷ đồng), ngân sách huyện, xã 398 tỷ đồng. Các dự án sử dụng nguồn vốn ODA đã và đang được triển khai tích cực. Hoàn thành xong Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; cơ bản hoàn thành Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, Quy hoạch giao thông vận tải, Điện lực, Quy hoạch cụm công nghiệp, Quy hoạch phát triển thương mại, đang triển khai quy hoạch đô thị Mỹ Hào, Bô Thời-Dân Tiến, Văn Giang.

5. Lĩnh vực tài chính tiền tệ: Thực hiện tốt các giải pháp điều hành chính sách tài khoá, thắt chặt chi tiêu của Chính phủ, tạm dừng mua xe ô tô, các thiết bị văn phòng và sắp xếp lại nhiệm vụ chi để tiết kiệm thêm 10%. Thu ngân sách tăng cao, tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 4.057 tỷ đồng, đạt 120,36% kế hoạch, tăng 20,58%; trong đó, thu nội địa 3.150 tỷ đồng đạt 117,32% kế hoạch, thu từ xuất nhập khẩu 900 tỷ đồng đạt 132,35% kế hoạch, thu từ số xố kiến thiết 7,5 tỷ đồng, đạt 125% kế hoạch. Tổng chi ngân sách khoảng 4.325 tỷ đồng, đạt 122,8% dự toán giao, trong đó chi đầu tư phát triển 1.268 tỷ đồng đạt 108,2% dự toán giao.

Các Ngân hàng thương mại và Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh lãi suất huy động theo quy định, giảm dần lãi suất cả tiền gửi và tiền vay trong năm 2011. Thực hiện tốt các giải pháp điều hành lãi suất, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng và tổng phương tiện thanh toán phù hợp với diễn biến thị trường; quản lý chặt chẽ tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, thị trường ngoại tệ, hoạt động kinh doanh vàng theo quy định. Tổng nguồn vốn huy động của các Ngân hàng và Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh tăng 27%, tổng dư nợ cho vay tăng 18%, tỷ lệ nợ xấu ở mức cho phép.

6. Giao thông vận tải và thông tin liên lạc: Hệ thống giao thông vận tải tiếp tục được phát triển, cải tạo, nâng cấp và xây mới nhiều tuyến đường quan trọng phục vụ cho phát triển kinh tế-xã hội và đi lại của nhân dân. Khối lượng hàng hoá vận chuyển 13,69 triệu tấn, tăng 2%; hàng hoá luân chuyển 527 triệu tấn/km, tăng 5,79%; hành khách vận chuyển 6,4 lượt triệu người, tăng 12,58%; hành khách luân chuyển 438 triệu người/km, tăng 20,9%. Hạ tầng bưu chính viễn thông được đầu tư, chất lượng dịch vụ được cải thiện; phát triển mới 25.178 thuê bao di động trả sau và 29.548 thuê bao Internet.

7. Tài nguyên môi trường, khoa học và công nghệ: Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất đai đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất đai 2011-2015 tỉnh Hưng Yên; đang hoàn thiện quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đai các huyện, thành phố. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đất đai và tài nguyên môi trường. Hoàn thành công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2010 trên địa bàn tỉnh. Cấp mới và đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 76% số hộ đủ điều kiện. Công tác quản lý nhà nước về môi trường được quan tâm hơn; tiến hành thanh tra, kiểm tra 12 cuộc tại 73 đơn vị, đã xử lý vi phạm 46 doanh nghiệp, ra quyết định thu hồi 2 dự án, áp dụng biện

pháp khắc phục hậu quả đối với 7 doanh nghiệp, đơn đốc 225 đơn vị sản xuất kinh doanh thực hiện kiểm soát môi trường.

Tích cực khuyến khích và áp dụng kết quả khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh. Tổ chức tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho hàng nghìn người; triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2013. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát lĩnh vực khoa học và công nghệ; thực hiện kiểm định 10.722 phương tiện đo các loại, phát hiện và loại bỏ 523 phương tiện đo không đạt yêu cầu.

II. LĨNH VỰC VĂN HOÁ-XÃ HỘI

1. Giáo dục đào tạo: Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên, điểm bình quân 3 môn thi đại học và cao đẳng xếp thứ 3 toàn quốc; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn tăng nhanh. Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và thi vào lớp 10. Tỷ lệ phòng học kiên cố cao tăng tăng: Mầm non 62,9%, Tiểu học 86,4%, THCS 90,1%, THPT 87,6%, GDTX 60,7%; 185 trường đạt chuẩn quốc gia. Đang triển khai lập quy hoạch chi tiết Khu Đại học Phố Hiến, cơ bản hoàn thiện thủ tục tiếp nhận Trường Đại học Thủy lợi; đã có chủ trương tiếp nhận Trường Đại học Giao thông vận tải, Đại học Ngoại thương, Đại học Nông nghiệp Hà Nội cơ sở Hưng Yên, Đại học Công đoàn. Công tác đào tạo nghề được quan tâm, đa dạng hoá các hình thức, hiện có 40 cơ sở dạy nghề, năm 2011 dạy nghề cho 47 nghìn lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 43%.

2. Y tế, dân số và chăm sóc sức khoẻ nhân dân: Quản lý nhà nước về y tế có nhiều tiến bộ. Cơ sở vật chất các bệnh viện, trung tâm y tế được đầu tư nâng cấp, cải tạo; thành lập mới Bệnh viện Sản Nhi. Đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật, nhất là bác sỹ được tăng cường, tiếp nhận thêm được 71 bác sỹ; chất lượng khám chữa bệnh có sự chuyển biến. Công tác giám sát các bệnh có nguy cơ gây dịch được quan tâm thường xuyên, không để bùng phát. Thực hiện thường xuyên và có hiệu quả chương trình tiêm chủng mở rộng, duy trì tiêm miễn dịch cơ bản cho 100% số cháu trong độ tuổi. Tăng cường công tác giám sát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, không để tử vong do ngộ độc. Công tác dân số KHH gia đình, chăm sóc sức khoẻ sinh sản được đẩy mạnh, duy trì ổn định mức tăng dân số tự nhiên 0,96%.

3. Văn hoá thể thao và du lịch: Tổ chức tốt các hoạt động thông tin cổ động, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ các nhiệm vụ chính trị, nhất là tuyên truyền chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016; các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước và của tỉnh. Các lễ hội diễn ra đảm bảo vui tươi lành mạnh, an toàn và tiết kiệm. Phong trào xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở tiếp tục khởi sắc. Đang triển khai dự án số 3 và số 4 quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch và quy hoạch bảo tồn Khu di tích quốc gia đình Đại Đồng, Chùa Nôm. Hoàn thành giai đoạn 2 trùng tu, tôn tạo di tích đền Đa Hoà; cơ bản hoàn thành quy hoạch Khu liên hợp Thể thao tỉnh. Tham gia các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế dành được nhiều huy chương các loại. Công tác tuyên truyền, quảng bá và xúc tiến du lịch được đẩy mạnh, số lượt khách du lịch đến tăng 18,5% so với năm trước.

Công tác báo chí, phát thanh và truyền hình hoạt động đa dạng và phong phú, truyền tải kịp thời các thông tin tới người dân.

4. Lao động thương binh và xã hội: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công và đối tượng xã hội; giải quyết tích cực những tồn tại vướng mắc cho các đối tượng. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà 37 nghìn gia đình chính sách; thực hiện chi trả hàng tháng cho gần 30 nghìn đối tượng, xác nhận mới cho 350 người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam, tổ chức điều dưỡng cho 5.228 người có công, bảo trợ xã hội thường xuyên cho 30.135 đối tượng; hỗ trợ tiền điện cho 33.575 hộ nghèo; trợ cấp hàng tháng bổ sung cho 16.662 người đủ 80 tuổi trở lên; cai nghiện tập trung cho 150 đối tượng. Cơ bản hoàn thành xây dựng nhà ở cho người nghèo (2.178 nhà). Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia về dạy nghề, giảm nghèo, việc làm. Giải quyết việc làm mới cho 2,3 vạn lao động; xuất khẩu 2.575 lao động, đạt 103% kế hoạch.

III. VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, QUỐC PHÒNG AN NINH

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp về cải cách hành chính, góp phần minh bạch trong các cơ quan nhà nước. Việc tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí sử dụng cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được chú trọng. Tiếp tục thực hiện và triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính, loại bỏ những thủ tục không còn phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Các quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày một chặt chẽ và chất lượng được nâng cao. Tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 thành công tốt đẹp, đảm bảo đúng luật, an toàn và tiết kiệm. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm được tăng cường.

Công tác quốc phòng quân sự địa phương được tổ chức triển khai thực hiện toàn diện, duy trì nghiêm các chế độ quy định trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng kế hoạch, chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Chỉ đạo triển khai các cuộc diễn tập: Khu vực phòng thủ, phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn thành phố Hưng Yên; khu vực phòng thủ, thi hành Lệnh thiết quân luật huyện Văn Lâm; diễn tập quốc phòng an ninh Sở Tài chính. Tổ chức diễn tập chiến đấu trị an cho cấp xã đảm bảo kế hoạch. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân và kế hoạch giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Bảo vệ tuyệt đối an toàn cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, các sự kiện chính trị quan trọng ở địa phương. Tập trung điều tra khám phá nhanh các vụ án trọng điểm; trật tự an toàn giao thông có chuyển biến tích cực, tai nạn giao thông được kiềm chế. Tổ chức thành công diễn tập phòng chống khủng bố năm 2011 tỉnh Hưng Yên.

Giải quyết xong nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định. Tiến hành 71 cuộc thanh tra hành chính và 115 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 671 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện các sai phạm về kinh tế trên 12,7 tỷ đồng, kiến nghị nộp ngân sách gần 4 tỷ đồng. Các cấp, các ngành đã tiếp tổng số 852 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo; nhận 644 đơn, trong đó có 26 vụ thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 21 vụ. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai sâu rộng, từng bước đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành của cán bộ và nhân dân.

B. NHỮNG HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những hạn chế:

Nền kinh tế tăng trưởng chậm, một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đã đề ra; sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhất là trong điều kiện nguồn vốn tín dụng hạn hẹp; một số doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, giảm hiệu quả, thậm chí bị thua lỗ. Một số dự án trọng điểm, dự án xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, các khu đô thị tiến độ chậm. Chất lượng đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn hiệu quả chưa cao. Chất lượng khám chữa bệnh đã có tiến bộ, nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Việc thực thi công vụ ở một số đơn vị còn chậm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Tình trạng ô nhiễm môi trường và tệ nạn xã hội ở một số địa bàn còn bức xúc. Công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức. Một số nơi còn để xảy ra tình trạng tập trung đông người di khiếu nại, tố cáo vượt cấp kéo dài, chưa giải quyết được dứt điểm. Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn.

2. Nguyên nhân:

Nguyên nhân khách quan: Do lạm phát tăng cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, cắt giảm đầu tư công đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển. Mặt khác, do cơ chế chính sách của Nhà nước ban hành chưa kịp thời, thiếu đồng bộ; nhiều quy trình, thủ tục còn rườm rà mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các dự án. Đặc biệt, do chưa phê duyệt được quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2015, nên hầu hết các dự án thu hút đầu tư từ đầu năm đến nay chưa quyết định được thu hồi đất, ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư và sự tăng trưởng công nghiệp những năm sau.

Nguyên nhân chủ quan: Việc triển khai thực hiện chương trình hành động của UBND tỉnh về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội ở một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt. Chất lượng tăng trưởng kinh tế, năng suất, hiệu quả, khả năng cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh ta còn ở mức thấp so với thị trường trong nước và xuất khẩu; quy mô nhỏ bé, công nghệ lạc hậu, dễ bị tác động khi hội nhập với nền kinh tế khu vực và thế giới. Hạ tầng kinh tế-xã hội, nhất là thiết chế văn hoá, thể dục thể thao còn thiếu và chưa đồng bộ. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2012

Dự báo kinh tế năm 2012 sẽ gặp nhiều khó khăn và thách thức, nhiều yếu tố tác động xấu đến đà phục hồi và thậm chí kinh tế thế giới có thể rơi vào đợt suy thoái mới do khủng hoảng nợ công. Tình hình trong nước, bên cạnh những thành tựu đã đạt được sau 25 năm đổi mới vẫn còn nhiều thách thức, nền kinh tế vĩ mô chưa ổn định; lạm phát và lãi suất đang còn ở mức cao, ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất và đời sống của nhân dân; hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ gặp rất nhiều khó khăn; thiên tai bão, lũ, dịch bệnh vẫn là những yếu tố phức tạp khó lường.

A. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Trên cơ sở đánh giá tình hình năm 2011, dự báo tình hình của Chính phủ, căn cứ Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh, mục tiêu tổng quát năm 2012 là: Tập trung triển khai đồng bộ và có hiệu quả các chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh; tạo điều kiện khuyến khích công nghiệp-dịch vụ; quan tâm hỗ trợ nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; ưu tiên góp phần kiềm chế lạm phát, đảm bảo mức tăng trưởng hợp lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể: Tổng sản phẩm (GDP) tăng 12%-12,5%; giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản tăng 1-1,5%, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 16-16,5%, giá trị các ngành dịch vụ tăng 14-15%; cơ cấu kinh tế NN - CN, XD - DV: 21,5% - 46,5% - 32%; GDP bình quân đầu người đạt khoảng 30 triệu đồng; kim ngạch xuất khẩu 850 triệu USD; thu ngân sách trên địa bàn 4.632 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 3.725 tỷ, thu từ xuất nhập khẩu 900 tỷ, thu từ xổ số kiến thiết 7 tỷ đồng. Nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh, duy trì tỷ lệ phát triển dân số dưới 0,9%; tỷ lệ hộ nghèo còn 7%; tạo thêm việc làm mới cho 2,4 vạn lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo 46%; tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế 96%; nâng cao chất lượng các làng, khu phố văn hoá đạt 75%.

B. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển các ngành kinh tế:

Tập trung rà soát, bổ sung hoàn thiện và quản lý thực hiện tốt các quy hoạch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển.

Về sản xuất nông nghiệp, thủy sản: Hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông sản và xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, tăng nhanh diện tích gieo trồng những giống mới có chất lượng và hiệu quả kinh tế cao. Nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, quy mô lớn, áp dụng công nghệ và kỹ thuật từ khâu làm đất, chọn giống đến chăm bón,

thu hoạch, chế biến, tiêu thụ. Đẩy mạnh xuất khẩu nông sản có chất lượng, giá trị gia tăng cao; phấn đấu giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 3.710 tỷ đồng, trong đó nông nghiệp 3.445 tỷ, thủy sản 265 tỷ. Tiếp tục khuyến khích chăn nuôi phát triển theo hướng trang trại, công nghiệp và nâng cao hiệu quả, khả năng kiểm soát dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường. Xây dựng phương án dồn thửa đổi ruộng để đến năm 2013 thực hiện đồng loạt trên phạm vi toàn tỉnh, khắc phục ruộng đất manh mún.

Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, có giá trị gia tăng lớn và nhiều sản phẩm xuất khẩu; thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ. Trên cơ sở rà soát lại toàn bộ các khu, cụm công nghiệp, xây dựng các tiêu chí để đầu tư tập trung, có phân kỳ, đảm bảo nâng cao hiệu quả, khắc phục tình trạng dàn trải, lãng phí đất đai; đảm bảo cung cấp điện ổn định phục vụ sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng và lợi thế, có hàm lượng công nghệ mang lại giá trị gia tăng cao, như dịch vụ: công nghệ thông tin truyền thông, tài chính, du lịch, vận tải, phân phối và dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Mở rộng mạng lưới dịch vụ khu vực nông thôn, phát triển các trung tâm thương mại, chợ đầu mối ở các địa bàn có lợi thế. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng chợ Phố Hiến và các dự án chợ huyện Văn Lâm, Mỹ Hào, Yên Mỹ, Khoái Châu. Tăng cường quản lý thị trường, đảm bảo cung ứng ổn định các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và tiêu dùng. Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh, phát triển các mặt hàng có tiềm năng thành những mặt hàng xuất khẩu mới. Tích cực, chủ động mở rộng thị trường, tận dụng mọi khả năng để tăng kim ngạch xuất khẩu. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại và cung cấp thông tin thị trường.

Tăng cường thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ theo hướng hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông, hạ tầng đô thị. Tập trung nguồn vốn của Nhà nước đầu tư đồng bộ các công trình, dự án trọng điểm, ưu tiên cho các công trình, dự án, tạo được sự đột phá trong phát triển kinh tế-xã hội, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng nông thôn mới và các công trình hoàn thành trong năm 2012. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án: Đường nối với 2 đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ-Ninh Bình đoạn qua tỉnh Hưng Yên, đường đê tả Sông Hồng, đường tỉnh lộ 200; dự án cải tạo, nâng cấp sông Đông Quê-Cửu An, sông Điện Biên; hoàn thành quy hoạch chi tiết Khu Đại học Phố Hiến, bàn giao đất cho Trường Đại học Thủy lợi triển khai thực hiện dự án; dự án quy hoạch bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch; dự án Khu liên hợp Thể thao tỉnh.

Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải. Tiếp tục thực hiện cứng hoá các tuyến đường xã, thôn và đường ra đồng theo đề án đã phê duyệt, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Đẩy mạnh ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng các dịch vụ bưu chính viễn thông; phát triển và mở rộng khả năng cung cấp và quản lý chặt chẽ dịch vụ Internet.

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới y tế. Duy trì tốt các hoạt động khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, nâng cao chất lượng các dịch vụ kỹ thuật mới, giảm tỷ lệ bệnh nhân lên tuyến trên. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với hệ thống y tế tư nhân; giám sát dịch bệnh, nâng cao năng lực Trung tâm Y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, nâng cao chất lượng hệ thống cung cấp dịch vụ kế hoạch hoá gia đình, sức khoẻ sinh sản, nâng cao chất lượng dân số.

Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động; tăng cường giám sát và điều tiết mối quan hệ cung cầu lao động. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm giai đoạn 2011 - 2015. Chú trọng tạo việc làm tăng thu nhập cho người lao động; đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động; tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động. Tiếp tục thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các chương trình, dự án về giảm nghèo, nhằm bảo đảm giảm nghèo nhanh và bền vững. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách với các đối tượng người có công và bảo trợ xã hội.

Nâng cao chất lượng và đa dạng các hoạt động thông tin báo chí, phát thanh truyền hình. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến kịp thời chính sách của Đảng và Nhà nước đến người dân. Các cấp, các ngành có trách nhiệm cung cấp các thông tin đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời và minh bạch cho các cơ quan truyền thông báo chí, góp phần tạo sự đồng thuận trong tất cả các cấp, các ngành và toàn dân. Tổ chức tốt hoạt động tuyên truyền cổ động, văn hoá, văn nghệ, TDTT phục vụ các nhiệm vụ chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao, đảm bảo tiết kiệm, an ninh trật tự xã hội. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá văn hoá, TDTT và tiến độ xây dựng các dự án về thiết chế văn hoá, TDTT và du lịch của tỉnh.

4. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội:

Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc, duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện để sẵn sàng tham gia phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cháy nổ. Triển khai thực hiện công tác huấn luyện, diễn tập, công tác giáo dục quốc phòng theo kế hoạch và hoàn thành chỉ tiêu huy động lực lượng dự bị động viên, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu, tham gia huấn luyện và hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2012.

Tăng cường nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Triển khai có hiệu quả chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, chương trình hành động phòng chống ma tuý, mại dâm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; quản lý chặt chẽ nhân khẩu, hộ khẩu, vũ khí, vật liệu nổ; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, buôn lậu, trốn thuế.

Giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; chú trọng kiểm tra, rà soát các vụ việc tồn đọng, bức xúc, kéo dài, chưa được giải quyết dứt điểm, đảm bảo quyền dân chủ của nhân dân và an ninh nông thôn.

5. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tăng cường công tác thanh tra, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các tổ chức, cơ quan hành chính các cấp theo hướng quy định rõ chức danh, tiêu chuẩn của từng vị trí, trên cơ sở đó xác định rõ nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền lợi và xử lý vi phạm đối với cán bộ công chức, nâng cao kỷ luật và kỷ cương công vụ. Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Theo dự báo, năm 2012 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức lớn. Vì vậy, đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh cần nỗ lực cao hơn, chỉ đạo, điều hành quyết liệt hơn để khắc phục từng khó khăn thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh. *a*

Nơi nhận:

- Các đại biểu dự Kỳ họp thứ 2-
HĐND tỉnh Khoá XV;
- Lưu: Văn thư.
160b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thông

Nguyễn Văn Thông